

Số: /TTr-TCDL

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO LẦN 2

TỜ TRÌNH

**Về Thông tư của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch**

Kính gửi: Bộ trưởng Nguyễn Ngọc Thiện

Thực hiện Quyết định số 1357/QĐ-TTg ngày 13 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 3; Thực hiện Quyết định số 3573/QĐ-BVHTTDL ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành lập Tổ soạn thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch (sau đây gọi là dự thảo Thông tư), Tổ soạn thảo đã tổ chức họp, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ, ngành, tổ chức có liên quan xây dựng dự thảo Thông tư và xin báo cáo Bộ trưởng những vấn đề cơ bản của dự thảo như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

Luật Du lịch được Quốc hội khoá XIV thông qua tại kỳ họp thứ 3 ngày 19 tháng 6 năm 2017, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. Luật Du lịch giao Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết những nội dung sau: Người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành; nội dung đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức thi, cấp chứng chỉ nghiệp vụ điều hành du lịch nội địa và nghiệp vụ điều hành du lịch quốc tế (Khoản 5, Điều 31); Trình tự, thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành (Khoản 3, Điều 36); Tiêu chuẩn và mẫu biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch cho cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác (Khoản 7, Điều 56); Mẫu thẻ, nội dung đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức thi, cấp chứng chỉ nghiệp vụ hướng dẫn du lịch; nội dung kiểm tra nghiệp vụ hướng dẫn du lịch tại điểm; tiêu chuẩn thành thạo ngoại ngữ (Khoản 4, Điều 59); Khóa cập nhật kiến thức, giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch quốc tế, hướng dẫn viên du lịch nội địa (Khoản 4, Điều 62); giao dịch điện tử trong lĩnh vực du lịch (Khoản 2, Điều 73) và các mẫu đơn đề nghị, mẫu giấy phép...

Đây là những nội dung mà quy định hướng dẫn chi tiết cần được xây dựng, ban hành cùng thời điểm Luật Du lịch có hiệu lực, đảm bảo quy định của Luật

được thực hiện và áp dụng có hiệu quả trong cuộc sống. Do vậy, việc xây dựng trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch là cần thiết.

II. QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG THÔNG TƯ

Quá trình xây dựng Thông tư bảo đảm các quan điểm và nguyên tắc sau đây:

1. Bám sát quan điểm, nguyên tắc trong quá trình xây dựng Luật Du lịch để soạn thảo quy định chi tiết các nội dung được Luật giao.
2. Việc quy định chi tiết những vấn đề mà Luật Du lịch giao cho Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phải bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, quy định của Luật Du lịch và các luật khác có liên quan.
3. Kế thừa các quy định của pháp luật hiện hành về du lịch còn phù hợp với Luật Du lịch và thực tiễn triển khai thi hành.
4. Các quy định phải cụ thể, khả thi trong điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước, bảo đảm triển khai thi hành cùng thời điểm Luật Du lịch có hiệu lực.
5. Quy định về trình tự, thủ tục phải đảm bảo nguyên tắc đơn giản hóa, công khai, minh bạch.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG THÔNG TƯ

Trong quá trình xây dựng, Tổ soạn thảo đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ, ngành và tổ chức liên quan thực hiện các hoạt động sau đây:

1. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành lập Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch với sự tham gia của đại diện các Bộ, ngành và cơ quan, tổ chức có liên quan.
2. Xây dựng dự thảo Thông tư, dự thảo Tờ trình.
3. Tổ chức các cuộc họp Tổ soạn thảo.
4. Tổ chức các cuộc họp có sự tham gia của các đơn vị thuộc Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan để tham vấn về các nội dung dự thảo Thông tư.
5. Tổ chức lấy ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND, Sở Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các trường đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp có đào tạo du lịch, các doanh nghiệp du lịch.
6. Đăng tải dự thảo Thông tư trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tổng cục Du lịch.
7. Gửi hồ sơ dự thảo Thông tư đề nghị Vụ Pháp chế Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định theo quy định.

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế, Tổng cục Du lịch đã chỉnh lý dự thảo Thông tư và các tài liệu kèm theo để trình Bộ trưởng xem xét, ký ban hành.

IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ NỘI DUNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư quy định chi tiết các quy định cụ thể được giao trong Luật Du lịch về các vấn đề sau:

Người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành; nội dung đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức thi, cấp chứng chỉ nghiệp vụ điều hành du lịch nội địa và nghiệp vụ điều hành du lịch quốc tế; Trình tự, thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành; tiêu chuẩn và mẫu biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch cho cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác; nội dung đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức thi, cấp chứng chỉ nghiệp vụ hướng dẫn du lịch; nội dung kiểm tra nghiệp vụ hướng dẫn du lịch tại điểm; tiêu chuẩn thành thạo ngoại ngữ đối với hướng dẫn viên quốc tế; nội dung khóa cập nhật kiến thức, giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch quốc tế, hướng dẫn viên du lịch nội địa khi đổi thẻ hướng dẫn viên; Giao dịch điện tử trong lĩnh vực du lịch và các mẫu: Đơn đề nghị công nhận điểm du lịch, khu du lịch cấp tỉnh, khu du lịch quốc gia; Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế; Đơn đề nghị cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành; Đơn đề nghị công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch, Biển công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch; Thẻ hướng dẫn viên du lịch; Đơn đề nghị cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch, hướng dẫn viên du lịch tại điểm, đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch; Đơn đề nghị thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của cơ quan du lịch nước ngoài, tổ chức du lịch quốc tế và khu vực.

2. Những nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư

Dự thảo Thông tư được kết cấu thành 6 chương, 25 điều, cụ thể như sau:

Chương I: Quy định chung, gồm 2 điều (Điều 1 và Điều 2), quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Chương II. Kinh doanh dịch vụ lữ hành, gồm 5 điều (từ Điều 3 đến Điều 7)

Chương này quy định cụ thể chức vụ, vị trí người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành của doanh nghiệp; xác định những ngành nghề đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội được coi là chuyên ngành về lữ hành.

Trong trường hợp người điều hành chưa được đào tạo về chuyên ngành về lữ hành thì phải tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn về nghiệp vụ điều hành du lịch. Để đảm bảo sự thống nhất về trình độ của người phụ trách, bảo đảm chất lượng, hiệu quả trong điều hành hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành, dự thảo quy định chương trình khung đào tạo nghiệp vụ lữ hành; tiêu chí lựa chọn cơ sở đào tạo có đủ năng lực để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ nghiệp vụ điều hành du lịch.

Dự thảo cũng quy định chi tiết trình tự, thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành đối với các trường hợp cần phải thu hồi quy định tại Điều 36 Luật Du lịch, bảo đảm tính công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi của khách

du lịch. Đồng thời, kế thừa những quy định hiện hành đang được áp dụng, dự thảo quy định chi tiết nội dung Lưu trữ hồ sơ tổ chức chương trình du lịch.

Chương III. Kinh doanh dịch vụ du lịch khác, gồm 5 điều (từ Điều 8 đến Điều 12)

Chương này quy định về tiêu chuẩn và mẫu biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm, ăn uống, thể thao, giải trí, chăm sóc sức khỏe phục vụ khách du lịch. Ngoài việc tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan về thương mại, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ, y tế, thể thao... các cơ sở kinh doanh các dịch vụ du lịch nếu đáp ứng thêm các tiêu chuẩn quy định trong Thông tư sẽ được cấp biển hiệu “Đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch” để quảng bá, xây dựng thương hiệu; khách du lịch sẽ yên tâm hơn khi sử dụng dịch vụ tại các cơ sở này.

Chương IV. Hướng dẫn viên du lịch, gồm 7 điều (từ Điều 13 đến Điều 19)

Chương này quy định về tiêu chuẩn thành thạo ngoại ngữ của hướng dẫn viên du lịch, về nội dung đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, hướng dẫn viên du lịch nội địa; nội dung cập nhật kiến thức khi hướng dẫn viên đổi thẻ; nội dung kiểm tra trước khi cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm.

Các trường hợp được công nhận là thành thạo ngoại ngữ đối với hướng dẫn viên du lịch quốc tế khi đã tốt nghiệp cao đẳng trở lên các ngành chuyên môn học bằng ngoại ngữ hoặc có văn bằng chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại phụ lục... do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp. Trường hợp không có các văn bằng chứng chỉ theo quy định trong thông tư thì có thể tham dự và đạt qua kỳ kiểm tra ngoại ngữ do cơ sở đào tạo đáp ứng các tiêu chí quy định trong Thông tư tổ chức.

Trường hợp người đề nghị cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, hướng dẫn viên nội địa chưa được đào tạo chuyên ngành hướng dẫn du lịch có thể có chứng chỉ nghiệp vụ hướng dẫn du lịch thông qua một trong hai hình thức sau: (1) tốt nghiệp khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn về nghiệp vụ hướng dẫn du lịch hoặc (2) đạt qua kỳ kiểm tra về nghiệp vụ hướng dẫn du lịch do cơ sở đào tạo đáp ứng các quy định trong Thông tư tổ chức. Quy định như vậy để tạo điều kiện cho những người không có điều kiện tham gia các khóa học tập trung có thể tự học hoặc học theo các hình thức khác vẫn có thể có chứng chỉ nghiệp vụ hướng dẫn du lịch. Trong dự thảo cũng quy định về chương trình khung đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn nghiệp vụ hướng dẫn và tiêu chí lựa chọn các cơ sở đào tạo có đủ khả năng tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, tổ chức kiểm tra và cấp chứng chỉ.

Dự thảo Thông tư quy định về nội dung khóa cập nhật kiến thức đối với hướng dẫn viên trước khi đổi thẻ hướng dẫn viên do thẻ hết hạn. Dự thảo cũng quy định Sở Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hiệp hội hướng dẫn viên du lịch có thẩm quyền tổ chức các khóa cập nhật kiến thức.

Nội dung kiểm tra đề cấp thẻ hướng dẫn viên tại điểm quy định trong dự thảo Thông tư bao gồm những kiến thức chung về du lịch, những kiến thức sâu hơn về điểm du lịch và một số kỹ năng cơ bản cần thiết đối với người hướng dẫn viên tại điểm.

Chương V. Giao dịch điện tử trong lĩnh vực du lịch, gồm 3 điều (từ Điều 20 đến Điều 22)

Dự thảo quy định về các loại hình giao dịch điện tử trong lĩnh vực du lịch, bao gồm giao dịch điện tử trong công tác quản lý, dịch vụ công và giao dịch thương mại điện tử.

Trong giao dịch thương mại điện tử, dự thảo quy định trách nhiệm của các chủ thể trong trường hợp tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch giao dịch trực tiếp với khách du lịch và trong trường hợp tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch giao dịch với khách du lịch thông qua sàn giao dịch. Để đảm bảo quyền lợi của khách du lịch, ngoài những quy định của pháp luật về thương mại điện tử, Thông tư còn quy định bổ sung một số đặc thù trong lĩnh vực du lịch. Về cơ bản, dự thảo hướng đến việc đảm bảo tư cách pháp lý và trách nhiệm của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ du lịch, sàn giao dịch điện tử trong các giao dịch điện tử về du lịch nhằm bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của khách du lịch.

Chương VI. Điều khoản thi hành, gồm 3 điều (Điều 23 đến Điều 25), quy định ban hành các phụ lục về các mẫu đơn và biểu mẫu trong lĩnh vực du lịch và hiệu lực thi hành Thông tư.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ CÒN CÓ Ý KIẾN KHÁC NHAU CẦN XIN Ý KIẾN

1. Về người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành

Có ý kiến cho rằng quy định về người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành trong doanh nghiệp đa ngành nghề và nghiệp vụ điều hành du lịch nội địa, quốc tế là khó xác định, tính khả thi chưa cao.

Hiện nay, xu hướng doanh nghiệp kinh doanh nhiều ngành, nghề, trong đó có kinh doanh dịch vụ lữ hành là khá phổ biến. Tổ soạn thảo đã trao đổi, cân nhắc kỹ, đề xuất quy định về người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành theo hướng linh hoạt nhưng vẫn bảo đảm rõ ràng, minh bạch. Cụ thể, người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành là giám đốc hoặc phó giám đốc hoặc trưởng bộ phận được giao phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành.

2. Về kinh doanh dịch vụ du lịch khác

Có ý kiến cho rằng một số yêu cầu đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch vừa thừa vừa thiếu. Quan điểm của Tổ soạn thảo là điều kiện kinh doanh dịch vụ du lịch khác đã được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật liên quan thì không nhắc lại trong Thông tư. Ví dụ, quy định của ngành công thương đối với cơ sở mua sắm, quy định của ngành y tế về an toàn, vệ sinh, thực phẩm đối với cơ sở ăn uống, quy định của ngành thể thao đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao... Việc quy định thêm một số

tiêu chuẩn đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác là thể hiện đẳng cấp cao hơn, đáp ứng yêu cầu cao hơn của khách du lịch. Khách du lịch có thể tự do lựa chọn bất cứ cơ sở kinh doanh dịch vụ nào nhưng khi chọn cơ sở kinh doanh có biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch thì họ sẽ yên tâm hơn. Theo Luật Du lịch, việc cấp biển hiệu này được thực hiện trên cơ sở tự nguyện nên hoàn toàn không phát sinh thêm thủ tục hành chính gây khó khăn cho doanh nghiệp.

Hiện nay, du lịch nước ta đang phát triển, chuyển dịch từ chiều rộng sang chiều sâu, chú trọng đến chất lượng, hiệu quả, tập trung đẩy mạnh phát triển các dịch vụ có giá trị gia tăng cao, đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách du lịch. Việc quy định chi tiết tiêu chuẩn của các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác trên cơ sở đăng ký tự nguyện nhằm bảo đảm dịch vụ cung cấp cho khách du lịch, đáp ứng các tiêu chí về an toàn, chất lượng, văn minh, lịch sự là cần thiết và cần được ưu tiên, khuyến khích phát triển.

Trên đây là những nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch, Tổ soạn thảo kính trình Bộ trưởng xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Thông tư; (2) Báo cáo thẩm định dự thảo Thông tư; (3) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định đối với dự thảo Thông tư; (4) Bản tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về dự thảo Thông tư; (5) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về dự thảo Thông tư)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Huỳnh Vĩnh Ái (để báo cáo);
- Lưu: VT, NTT (07).

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tuấn